

Xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2024

1/30/2024 2:30:00 PM



Học viện Nông nghiệp Việt Nam thông báo xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2024 như sau:

HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2024

Số: 96 /TB-HVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2024

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 3989/QĐ-HVN ngày 12/8/2021 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Học viện Nông nghiệp Việt Nam thông báo xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2024 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Yêu cầu chung đối với người dự tuyển:

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo

nước ngoài cấp, trước khi dự tuyển phải có giấy xác nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục theo Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 và sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 26/2013/TT-BGDĐT ngày 15/07/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển;

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

- Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

b) Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

c) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai quy định tại mục b, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Danh mục ngành/chuyên ngành đúng và phù hợp được xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện; Danh sách người hướng dẫn đáp ứng quy định.

a) Danh mục ngành/chuyên ngành đúng và phù hợp được xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ của Học viện (Phụ lục II) và được nêu cụ thể trong Chương trình đào tạo của

b) Danh sách cán bộ có thể tham gia hướng dẫn nghiên cứu sinh (Phụ lục III).

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Ngành/Chuyên ngành	Mã số	Chỉ tiêu	Khoa chuyên môn
1.	Chăn nuôi	9.62.01.05	5	Chăn nuôi
2.	Kỹ thuật cơ khí	9.52.01.03	5	Cơ - Điện
3.	Công nghệ sinh học	9.42.02.01	10	Công nghệ sinh học
4.	Kinh tế nông nghiệp	9.62.01.15	5	Kinh tế và Phát triển nông thôn
5.	Kinh tế phát triển	9.31.01.05	10	
6.	Quản trị nhân lực	9.34.04.04	5	
7.	Quản trị kinh doanh	9.34.01.01	10	Kế toán và Quản trị kinh doanh
8.	Bảo vệ thực vật	9.62.01.12	5	Nông học
9.	Di truyền và chọn giống cây trồng	9.62.01.11	5	
10.	Khoa học cây trồng	9.62.01.10	5	
11.	Khoa học môi trường	9.44.03.01	5	Tài nguyên và Môi trường
12.	Quản lý đất đai	9.85.01.03	5	
13.	Bệnh lý học và chữa bệnh vật nuôi	9.64.01.02	5	Thú y
14.	Dịch tễ học thú y	9.64.01.08	5	
15.	Sinh sản và bệnh sinh sản gia súc	9.64.01.06	5	

4. Hồ sơ dự tuyển

a) Đơn xin dự tuyển (theo mẫu):

b) Sơ yếu lý lịch và Lý lịch khoa học được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm), hoặc cơ sở đào tạo nơi người dự tuyển vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm phải được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật;

c) Bản sao văn bằng, bằng điểm và chứng chỉ theo quy định (có công chứng);

d) Bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

đ) Đề cương nghiên cứu và bài luận dự định nghiên cứu

- Đề cương nghiên cứu đề tài luận án (theo hướng dẫn).

- Bài luận về dự định nghiên cứu phải trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (theo hướng dẫn).

e) Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu (theo hướng dẫn).

g) Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).

h) Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Học viện Nông nghiệp Việt Nam (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

5. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh, thời gian công bố kết quả trúng tuyển và thời gian nhập học

a) Kế hoạch tuyển sinh:

- Thời gian nhận hồ sơ từ tháng 01 năm 2024.

- Thời hạn nhận hồ sơ trước mỗi đợt xét tuyển 20 ngày.

- Dự kiến xét tuyển vào các tháng 3, 6, 9 và 12 năm 2024.

b) Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển nhiều lần trong năm.

c) Thời gian công bố kết quả trúng tuyển và nhập học:

- Dự kiến công bố kết quả trúng tuyển sau khi xét tuyển 01 tháng.
- Dự kiến nhập học sau 15 ngày có quyết định công nhận trúng tuyển.

6. Lệ phí và học phí

a) Lệ phí

Trước khi nộp hồ sơ, thí sinh phải có biên lai nộp lệ phí và kinh phí xét tuyển của Ban Tài chính - Kế toán, Học viện Nông nghiệp Việt Nam gồm:

- Lệ phí dự tuyển NCS: 200.000 đồng/thí sinh.
- Kinh phí hỗ trợ tiểu ban đánh giá chuyên môn: 1.800.000 đồng/thí sinh.

b) Học phí theo quy định hiện hành của Học viện Nông nghiệp Việt Nam

- Đối với nghiên cứu sinh là người Việt Nam là 15.000.000 đồng/kỳ (có thay đổi từng năm học theo lộ trình).
- Đối với lưu học sinh nghiên cứu sinh diện tự túc được thực hiện theo hợp đồng đào tạo giữa người học và Học viện.

7. Hình thức và thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo tiêu chuẩn của trình độ tiến sĩ là 04 năm (48 tháng). Mỗi nghiên cứu sinh có một kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nằm trong khung thời gian đào tạo tiêu chuẩn được phê duyệt kèm theo quyết định công nhận nghiên cứu sinh.

8. Các thông tin khác

Văn bản hướng dẫn và phụ lục (kèm theo)
(<https://file.vnua.edu.vn/data/0/documents/2024/01/30/host/phu-luc-va-ho-so.rar>)

Mọi chi tiết khác xin liên hệ với Ban Quản lý đào tạo, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội.

Điện thoại (024) 62617614/0932.430000.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Các đối tượng dự tuyển;
- Ban biên tập website;
- Lưu: VT, QLĐT, NP (10).

(đã ký)

GS.TS. Phạm Văn Cường